TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN B** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 04/2018/HSST
Ngày 18/01/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà **Dương Thị Thu Phượng**;

Các hội thẩm nhân dân:

1- Ông **Nguyễn Văn Sơn**;

2- Bà **Lê Thị Hạnh**;

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Bà **Nguyễn Phương Thúy** - Thư ký Tòa án nhân dân quận B, Hà Nội.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B tham gia phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Hương**, Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 18 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận B, thành phố Hà Nội tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 261/TLST-HS ngày 18/12/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Hoành Đ, sinh năm 1989; ĐKHKTT: xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa; Trình độ văn hoá: 8/12; Nghề nghiệp: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Hoành Đ, sinh năm 1962; Con bà: Phạm Thị D, sinh năm 1966; Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ hai; Vợ: Hoàng Thị T, sinh năm 1991; Bị cáo có 02 con nhỏ đều sinh năm 2012.

Tiền sự: Không.

Tiền án: - Tại Bản án số 258/2012/HSST ngày 24/9/2012 của Tòa án nhân dân quận T, Hà Nội xử phạt Nguyễn Hoành Đ 06 tháng tù về tội *Trộm cắp tài sản*, buộc Đ phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và truy thu 100.000 đồng tiền thu lời bất chính. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù, ra trại ngày 06/12/2012, bị cáo đã nộp án phí và tiền thu lời bất chính (đã xóa án tích).

- Tại Bản án số 153/2013/HSST ngày 18/9/2013 của Tòa án nhân dân quận T, Hà Nội xử phạt Nguyễn Hoành Đ 12 tháng tù về tội *Trộm cắp tài sản*, buộc Đ phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù, ra trại ngày 21/6/2014, bị cáo đã nộp án phí (đã xóa án tích).

Danh chỉ bản số 0411, lập ngày 03/10/2017 tại Công an quận B. Bị cáo bị bắt khẩn cấp ngày 30/9/2017, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1, Công an thành phố Hà Nội. Có mặt.

Người bị hại: Anh Nguyễn Ngọc O, sinh năm 1999

ĐKHKTT: T, xã P, huyện B, Quảng Bình.

Nơi ở: Phố P, phường P, quận B, Hà Nội. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 5 giờ ngày 30/9/2017, Nguyễn Hoành Đ đi bộ một mình đến ngõ 86, đường P, phường P, quận B, Hà Nội để trộm cắp tài sản thì phát hiện khu trọ số nhà 15 không có người, phòng trọ của anh Nguyễn Ngọc O không khóa cửa nên Đ trèo tường khu trọ vào phòng của Anh O trộm cắp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 ở trên giường và 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Asus để trên bàn học. Sau đó, Đ trèo qua tường ra bên ngoài đi tìm nơi tiêu thụ. Khi Đ đi đến đường P, phường P, quận B, Hà Nội thì bị tổ công tác Công an phường P phát hiện, bắt giữ.

Vật chứng thu giữ của Nguyễn Hoành Đ:

- 01 điện thoại Iphone 6 màu xám, IMEI: 355409074742481, số sim: 01676978021;
- 01 laptop nhãn hiệu Asus K55V Cori 5 màu đen;
- 01 điện thoại Nokia N105 màu đen;
- 900.000 đồng.

Ngày 10/10/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận B ra Quyết định trưng cầu định giá tài sản số 169 về việc trưng cầu định giá tài sản Nguyễn Hoành Đ đã trộm cắp.

Tại Bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 127 ngày 03/11/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân quận B xác định: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu xám trị giá 6.500.000 đồng; 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Asus K55v Core i5 Ram 4G màu đen trị giá 2.500.000 đồng. Tổng tài sản định giá trị giá 9.000.000 đồng.

Ngày 08/11/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận B đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 122 trao trả 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 và 01 máy tính xách tay cho anh Nguyễn Ngọc O. Anh O đã nhận lại tài sản và không đề nghị bồi thường.

Đối với số tiền 900.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen qua điều tra xác định là tài sản của Nguyễn Hoành Đ nên chuyển theo hồ sơ vụ án.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận B Nguyễn Hoành Đ khai nhận hành vi trộm cắp như trên.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận B, Hà Nội đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Bản cáo trạng số 241/CT-VKS, ngày 24/11/2017, Viện kiểm sát nhân dân quận B đã truy tố Nguyễn Hoành Đ về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoành Đ mức án từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù. Miễn áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo. Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại Nokia N105 màu đen và 900.000 đồng.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an quận B, TP. Hà Nội; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân quận B, TP. Hà Nội: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những căn cứ xác định tội danh: Nguyễn Hoành Đ đã có hành vi trộm cắp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 64GB màu xám trắng và 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Asus K55v Core i5 Ram 4G màu đen của anh Nguyễn Ngọc O. Tổng giá trị tài sản trộm cắp là 9.000.000 đồng, tài sản đã được thu hồi trả cho người bị hại. Do đó, bị cáo đã phạm tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận B đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, vì vậy cần áp dụng một mức hình phạt nghiêm tương xứng

với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo: Bị cáo có nhân thân xấu, có 02 tiền án (đã được xóa án tích) đều về tội Trộm cắp tài sản. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã viện dẫn, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù giam, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 quy định: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng". Do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không nghề nghiệp. Vì vậy, HĐXX quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì thêm về dân sự nên không xét.

[8] Về vật chứng: 01 điện thoại Nokia N105 màu đen và 900.000 đồng là tài sản của Nguyễn Hoành Đ, không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Nguyễn Hoành Đ phạm tội "Trộm cắp tài sản".

1. Áp dụng khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015; phạt bị cáo Nguyễn Hoành Đ 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/9/2017.

2. Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

Trả lại cho Nguyễn Hoành Đ 01 điện thoại Nokia N105 màu đen và 900.000 đồng (Chi tiết vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 40/18 ngày 29/11/2017 và Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 28/11/2017 của Cơ quan điều tra Công an quận B và Chi cục thi hành án dân sự quận B).

3. Áp dụng Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Hoành Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Dương Thị Thu Phượng

Nơi nhận:
- Bị cáo, người bị hại;
- VKS ND quận Bắc Từ Liêm;
- VKSND TP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS quận Bắc Từ Liêm;
- Sở Tư pháp TP Hà Nội;
- Lưu HS - VP.